

Xin Chào Việt Nam

Biến động thị trường

	20/03	1 ngày	1T	3T	YTD
VNIndex (điểm, %)	1,023.10	(2.1)	(5.9)	(0.0)	1.6
GTGD (tỷ đồng)	9,745				
VN30 (điểm, %)	1,024.50	(2.2)	(5.8)	(0.5)	1.9

Các chỉ số

	20/03	1 ngày	1T	3T	YTD
TPCP 1 năm (% dcb)	3.73	0.0	(0.1)	(0.9)	(0.9)
TPCP 3 năm (% dcb)	3.75	(0.0)	(0.1)	(0.9)	(0.9)
VND/USD (%)	23,585	0.0	1.0	0.6	0.2
VND/JPY (%)	17,984	(1.4)	(1.2)	(0.4)	(0.5)
VND/EUR (%)	25,117	0.2	1.2	0.5	0.5
VND/CNY (%)	3,426	(0.1)	1.3	(0.7)	(0.0)
	Phiên trước	1 ngày	1 tuần	1T	YTD
TPKB Mỹ 10 năm (% dcb)	3.37	(0.1)	(0.4)	(0.3)	(0.5)
WTI (USD/thùng, %)	64.84	(2.8)	(15.1)	(14.8)	(19.2)
Vàng (USD/oz, %)	70.93	(2.8)	(15.6)	(11.3)	(17.4)

Giao dịch NĐT tổ chức trong nước

Mua ròng	(Tỷ đồng)	Bán ròng	(Tỷ đồng)
FUEVFVND	36.1	HPG	(51.2)
THI	29.2	FPT	(30.8)
STB	17.6	MBB	(26.9)
E1VFN30	16.7	ACB	(24.5)
SSI	8.8	MSN	(17.2)

Giao dịch khối ngoại

Mua ròng	(Tỷ đồng)	Bán ròng	(Tỷ đồng)
DCM	28.0	HPG	(68.3)
HSG	14.8	VIC	(58.2)
MSN	10.9	FUEVFVND	(34.7)
VRE	9.3	VNM	(30.8)
GMD	8.5	STB	(26.2)

Biến động theo ngành

Top 5 ngành tăng	%	Top 5 ngành giảm	%
Dịch vụ tiêu dùng	0.5	F&B	(3.6)
Dịch vụ viễn thông	0.4	Hàng không thiết yếu	(3.2)
Ô tô & phụ tùng	0.4	Ngân hàng	(2.8)
Dịch vụ thương mại	0.3	Phần cứng & thiết bị	(2.7)
Hàng hóa cá nhân	0.2	Hàng hóa vốn	(2.5)

CÓ GÌ HÔM NAY?

Nhận định thị trường & Tin tức

- Nhận định thị trường:** Bán tháo

Vĩ mô & Chiến lược

- Chứng quyền:** Hoạt động giao dịch giảm mạnh
- Fundflow:** Lực cầu vẫn chưa ổn định

KIS ước tính lợi nhuận doanh nghiệp

	LNHĐ (Tỷ đồng)	LN ròng (Tỷ đồng)	Tăng EPS (% n/n)	PE (x)	PB (x)	EV/EBITDA (x)	ROE (%)
2018	191,785	119,519	29.7	15.2	2.7	13.6	17.7
2019	238,659	144,922	24.2	13.8	2.4	11.0	17.4
2020	270,014	151,973	49.7	11.2	1.8	9.1	16.2
2021	304,264	177,159	18.7	9.4	1.5	8.1	16.4

Lưu ý: Dữ liệu tính toán của KIS bao gồm 35 công ty, chiếm 58% lợi nhuận của tổng số doanh nghiệp niêm yết (VN Index) dựa trên mức thu nhập trung bình 3 năm qua

KIS ước tính chỉ báo vĩ mô Việt Nam

	1Q22	2Q22	3Q22	4Q22	2020	2021	2022
GDP (% n/n)	5.0	7.7	13.7	5.9	2.9	2.6	8.0
Cán cân thương mại (tỷ USD)	1.4	0.8	(5.8)	(4.4)	(19.7)	(4.6)	(11.2)
CPI (% n/n. TB)	1.9	3.0	3.3	4.4	3.2	1.8	3.2
Tín dụng (%)	4.1	8.5	10.5	12.9	12.2	13.0	12.9
VND/USD (tb)	22,837	23,139	23,712	23,658	23,126	22,790	23,650
GDP Mỹ (% n/n)	1.1	(0.9)	2.6	1.1	2.1	5.7	2.1
GDP Trung Quốc (% n/n)	4.3	0.3	3.9	4.3	3.0	8.1	3.0

Nguồn: KIS, Bloomberg

Nhận định thị trường & Tin tức

Nhận định thị trường

Bán tháo

Thị trường chứng khoán liên tục đi xuống do giới đầu tư lo ngại về rủi ro của hệ thống ngân hàng toàn cầu sau khi UBS mua lại Credit Suisse.

Đóng cửa, chỉ số VNIndex giảm 2.11% xuống 1,023 điểm. Trong khi đó, khối lượng giao dịch là 549 triệu cổ phiếu/9,744 tỷ đồng, giảm tương ứng 4%/6% so với trung bình 5 phiên gần nhất.

Khối ngoại đảo chiều bán ròng với giá trị ròng 345 tỷ đồng trên HSX. Họ mua nhiều nhất HPG, VIC và FUEVFNVD, với giá trị ròng lần lượt là 68 tỷ đồng, 58 tỷ đồng và 34 tỷ đồng.

Năng lượng có diễn biến xấu với tâm điểm là BSR (-5.70%), POW (-4.10%), PVB (-7.30%), PVC (-5.44%), PVD (-6.01%) và PVS (-5.51%).

Áp lực bán đẩy nhóm Bất động sản và Ngân hàng đi xuống, cụ thể là CTG (-3.45%), HDB (-3.78%), STB (-3.39%), TPB (-5.26%), VCB (-4.38%), DXG (-5.13%), HDG (-2.68%), KDH (-3.74%), NLG (-4.40%), NVL (-3.48%) và PDR (-3.28%).

Một số cổ phiếu cấu thành VN30Index giảm mạnh hơn 3% như SSI (-3.94%), GVR (-3.69%), MWG (-3.30%) và VJC (-3.03%).

Ngược lại, DCM (+2.50%), KDC (+1.89%), GMD (+1.42%) và CII (+1.42%) đóng cửa trong sắc xanh.

Chỉ số VNIndex đóng cửa dưới các đường trung bình động quan trọng cho thấy xu hướng giảm trong ngắn hạn. Do đó, nhà đầu tư nên đứng ngoài quan sát.

Vĩ mô & Chiến lược

Chứng quyền

Hoạt động giao dịch giảm mạnh

► Thống kê thị trường

Trong tuần trước, hoạt động giao dịch giảm mạnh. Bên cạnh đó, giá trị giao dịch cũng giảm, ghi nhận ở mức 29 tỷ đồng khi giai đoạn điều chỉnh vẫn hiện hữu trên thị trường cơ sở. Đối với giá trị giao dịch theo tài sản cơ sở, chứng quyền có tài sản cơ sở là HPG, STB, và VPB tiếp tục thu hút phần lớn hoạt động giao dịch, chiếm hơn 50% tổng giá trị giao dịch. Với mã chứng quyền, CHPG2225 (-7.3%), CVPB2214 (+28.0%), và CSTB2215 (-38.6%) ghi nhận hoạt động giao dịch lớn nhất.

► Hoạt động giao dịch khối ngoại

Với hoạt động giao dịch khối ngoại, áp lực bán quay trở lại với giá trị bán ròng ở mức 1.4 tỷ đồng. Đối với giá trị giao dịch theo tài sản cơ sở, khối ngoại tập trung vào những mã chứng quyền có tài sản cơ sở là STB, chiếm khoảng 63% tổng giá trị giao dịch, tiếp đến là VNM và VRE.

Với mã chứng quyền, CHPG2207 (-7.3%), CPOW2209 (-40.0%), và CMWG2215 (-6.0%) thu hút phần lớn lực cầu ngoại trong khi áp lực bán tập trung chủ yếu trên CSTB2215 (-38.6%), CVNM2207 (-20.3%), và CVRE2211 (+30.0%).

Fundflow

Lực cầu vẫn chưa ổn định

► Dòng vốn quỹ ngoại tại Việt Nam

Lực cầu ngoại quay trở lại và tiếp tục chiếm ưu thế, áp lực bán vẫn duy trì quanh mức trung bình 3 tuần (5,300 tỷ đồng). Giá trị mua ròng là 2,300 tỷ đồng, cao nhất trong 2 tháng vừa qua.

Cụ thể, lực cầu ngoại đã quay trở lại trên lĩnh vực Bất động sản khi VRE, VHM, và NVL được mua ròng ở cường độ cao. Ngoài

ra, hoạt động mua ròng tiếp tục duy trì trên lĩnh vực Tài chính và Nguyên vật liệu, tập trung trên SSI, SHB, VND, HSG, và DCM. Ở chiều ngược lại, lĩnh vực Năng lượng bị bán ròng nhiều nhất khi áp lực bán từ khối ngoại tập trung phần lớn trên PLX.

► Nhận định dòng vốn ETF tại Đông Nam Á

Đông Nam Á thu hút dòng vốn trong tuần trước, ghi nhận ở mức 18 triệu USD. Cụ thể, lực cầu đã quay trở lại trên các ETFs chủ đạo tại Indonesia (10 triệu USD), Singapore (5 triệu USD), và Việt Nam (9 triệu USD). Tuy nhiên, áp lực rút vốn vẫn duy trì tại Philippines khi quốc gia này bị rút ròng 6 triệu USD.

Dòng vốn đã quay trở lại tại Việt Nam trong tuần trước, ghi nhận ở mức 9 triệu USD, tăng 80% WoW. Tuy nhiên lực cầu trên các ETF chủ đạo vẫn ở mức thấp và không ổn định. Mặc dù Việt Nam thu hút dòng vốn nhưng lực cầu chỉ tập trung trên Fubon ETF trong khi các ETFs chủ đạo khác tiếp tục bị rút vốn. Đáng chú ý, các ETFs đóng góp tích cực cho hoạt động hút vốn 6 tháng vừa qua đã bắt đầu bị rút vốn hoặc lực cầu đã giảm mạnh trong tuần trước, ví dụ như VFMVN Diamond, VNFin Lead, VFMVN30 ETF, và KIM Growth VN30 ETF. Trong trường hợp này, dòng vốn vào Việt Nam vẫn chưa có dấu hiệu ổn định trở lại và áp lực rút vốn vẫn có thể xuất hiện trong những tuần kế tiếp.

Lịch sự kiện

► Đấu giá cổ phần

(Tỷ đồng, cổ phiếu, đồng)

Ngày đấu giá	Mã	Công ty	Vốn điều lệ	SLCP bán	Giá khởi điểm	Ghi chú
28/3/23	VEC	Tổng Công ty Cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam	438.0	38,529,750	1,066,469,000,000	Đấu giá cả lô; NĐT nước ngoài không được quyền mua

► Lịch sự kiện

Ex-right date	Exercise day	Ticker	Exchange	Right	Rate	Value (VND bn)
21/03/2023	26/04/2023	CDC	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		
21/03/2023	06/07/2023	DP3	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt (8000/cp)	80.00%	8,000
21/03/2023	25/04/2023	DP3	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
21/03/2023	26/04/2023	DRL	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		
21/03/2023	21/04/2023	GTS	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
21/03/2023	22/04/2023	HAX	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		
21/03/2023	26/04/2023	HDB	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		
21/03/2023	28/04/2023	MQN	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
21/03/2023	08/08/2023	NBE	UPCOM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1100/cp)	11.00%	1,100
21/03/2023	21/04/2023	NBE	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
21/03/2023	19/04/2023	TIG	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
21/03/2023	11/05/2023	TPH	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt (700/cp)	7.00%	700
22/03/2023	05/05/2023	ADC	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1500/cp)	15.00%	1,500
22/03/2023	26/04/2023	CSV	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		
22/03/2023	21/04/2023	GMX	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
22/03/2023	24/04/2023	HT1	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		
22/03/2023	27/04/2023	IED	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
22/03/2023	27/04/2023	LDW	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
22/03/2023	29/04/2023	MGR	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
22/03/2023	21/04/2023	MND	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
22/03/2023	25/04/2023	NCG	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		
22/03/2023	22/04/2023	NLG	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		
22/03/2023	25/04/2023	SCD	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		
22/03/2023	19/04/2023	TDW	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		
22/03/2023	24/04/2023	TMT	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		
22/03/2023	21/04/2023	TS3	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
22/03/2023	21/04/2023	UMC	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		

22/03/2023	26/04/2023	VNL	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		
22/03/2023	21/04/2023	VNL	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt (800/cp)	8.00%	800
22/03/2023	20/04/2023	VNR	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
22/03/2023	25/04/2023	VPD	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		
23/03/2023	28/04/2023	BID	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		
23/03/2023	25/04/2023	BRC	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		
23/03/2023	24/04/2023	BTW	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
23/03/2023	10/05/2023	CMF	UPCOM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (5000/cp)	50.00%	5,000
23/03/2023	24/04/2023	DLT	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
23/03/2023	26/04/2023	HDP	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
23/03/2023	25/04/2023	HLC	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
23/03/2023	22/04/2023	LBM	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		
23/03/2023	21/04/2023	LHC	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
23/03/2023	26/04/2023	PAN	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		
23/03/2023	25/04/2023	PGS	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
23/03/2023	26/04/2023	PSW	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
23/03/2023	22/04/2023	PV2	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
23/03/2023	21/04/2023	SBA	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		
23/03/2023	26/04/2023	SCL	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
23/03/2023	30/06/2023	SDC	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt (600/cp)	6.00%	600
23/03/2023	20/04/2023	SRT	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
23/03/2023	20/04/2023	TDI	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
23/03/2023	27/04/2023	TLG	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		
23/03/2023	27/04/2023	TV3	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
23/03/2023	26/04/2023	UPC	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
23/03/2023	21/04/2023	VEC	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
23/03/2023	24/04/2023	VMS	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
23/03/2023	25/04/2023	VNT	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
24/03/2023	25/04/2023	ABB	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
24/03/2023	26/04/2023	ABR	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		
24/03/2023	26/04/2023	ALT	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
24/03/2023	28/04/2023	APC	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		
24/03/2023	26/04/2023	BLI	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
24/03/2023	25/04/2023	BTT	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		

24/03/2023	25/04/2023	CCI	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1210/cp)	12.10%	1,210
24/03/2023	28/04/2023	DAE	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
24/03/2023	27/04/2023	FUEMAV30	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		
24/03/2023	26/04/2023	GMC	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		
24/03/2023	20/04/2023	HEV	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1400/cp)	14.00%	1,400
24/03/2023	26/04/2023	HFB	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
24/03/2023	23/04/2023	IBD	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
24/03/2023	26/04/2023	IST	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
24/03/2023	27/04/2023	KMR	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		
24/03/2023	27/04/2023	LSG	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
24/03/2023	25/04/2023	POS	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
24/03/2023	28/04/2023	PSD	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
24/03/2023	27/04/2023	SAB	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		
24/03/2023	26/04/2023	SGP	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
24/03/2023	26/04/2023	THB	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
24/03/2023	21/04/2023	TL4	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
24/03/2023	26/04/2023	TMW	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
24/03/2023	24/04/2023	TMW	UPCOM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (800/cp)	8.00%	800
24/03/2023	28/04/2023	TTD	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
24/03/2023	26/04/2023	TTF	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		
24/03/2023	21/04/2023	UPH	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
24/03/2023	27/04/2023	USC	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
24/03/2023	28/04/2023	VGG	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
24/03/2023	26/04/2023	VHG	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
24/03/2023	22/04/2023	VNI	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
24/03/2023	26/04/2023	VTC	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt (600/cp)	6.00%	600
24/03/2023	20/04/2023	WCS	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		

- **Nguyên tắc đánh giá của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam với cổ phiếu dựa trên lợi nhuận kỳ vọng trong 12 tháng tới**
 - MUA: Tổng lợi nhuận kỳ vọng là 15% hoặc hơn.
 - Nắm giữ: Tổng lợi nhuận kỳ vọng từ -5% đến 15%.
 - Bán: Tổng lợi nhuận kỳ vọng là -5% hoặc thấp hơn.
 - CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam không cung cấp giá mục tiêu với cổ phiếu khuyến nghị Nắm giữ hoặc Bán.
- **Nguyên tắc đánh giá của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam với ngành trong 12 tháng tới**
 - Nâng tỷ trọng: Khuyến nghị tăng tỷ trọng của ngành trong danh mục so với tỷ trọng dựa trên vốn hóa của ngành trong VNIndex.
 - Trung lập: Khuyến nghị giữ tỷ trọng của ngành trong danh mục bằng với tỷ trọng dựa trên vốn hóa của ngành trong VNIndex.
 - Giảm tỷ trọng: Khuyến nghị giảm tỷ trọng của ngành trong danh mục so với tỷ trọng dựa trên vốn hóa của ngành trong VNIndex.
- **Xác nhận của chuyên viên phân tích**

Chúng tôi, chuyên viên phân tích thực hiện báo cáo này, xác nhận rằng báo cáo phản ánh chính xác quan điểm cá nhân của chúng tôi về công ty được phân tích trong báo cáo. Chúng tôi cũng xác nhận rằng chúng tôi đã, đang và sẽ không nhận được các khoản lợi ích cá nhân nào, liên quan đến khuyến nghị và quan điểm trong báo cáo, một cách trực tiếp hoặc gián tiếp.

Miễn Trừ Trách Nhiệm

Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing cho chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi phòng phân tích của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.

Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.

Bản quyền © 2023 của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.